

GIẤY ĐỀ NGHỊ MỞ TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN

APPLICATION FOR OPENING SECURITIES TRADING ACCOUNT

Khách hàng:
Full name

Loại hình: Cá nhân Tổ chức
Type Individual Institution

Giới tính: Nam Nữ
Gender Male Female

Ngày sinh: Quốc tịch: Mã số thuế:
Date of birth Nationality Tax code

CMND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKKD số: Ngày cấp:
ID/Passport/Business Registration Certificate No Date of issue

Nơi cấp:
Place of issue

Địa chỉ thường trú/ Trụ sở:
Permanent address/Headquarter

Địa chỉ liên lạc:
Postal Address

Điện thoại: ĐT Di động:
Tel Mobile phone

Email:

Số tài khoản ngân hàng: Mở tại:
Bank account number At Bank

Đăng ký chuyên viên tư vấn: Có Không
Sign up for the consultant Yes No

Họ và tên chuyên viên tư vấn yêu cầu (nếu có):
Name of consultant required (if any)

Tài khoản vốn đầu tư gián tiếp số:
IIC Account No

Mở tại:.....
At bank

Mã số giao dịch chứng khoán:.....
Securities trading code

THÔNG TIN VỀ CHỨNG KHOÁN VÀ KIẾN THỨC ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN CỦA KHÁCH HÀNG

Information of securities and knowledge of securities investment of the Client

- Tài khoản giao dịch chứng khoán đã mở tại công ty chứng khoán khác:
Securities trading account opened at other Securities Company

Số tài khoản: Tên Công ty chứng khoán:
Account No. Name of Securities Company

Số tài khoản: Tên Công ty chứng khoán:
Account No. Name of Securities Company

Số tài khoản: Tên Công ty chứng khoán:
Account No. Name of Securities Company

- Mục tiêu đầu tư:
Investment target
 - Thu nhập cố định/ *Fixed income*
 - Tăng trưởng dài hạn/ *Long - term growth*
 - Tăng trưởng trung hạn/ *Mid - term growth*
 - Tăng trưởng ngắn hạn/ *Short - term growth*
- Mức độ chấp nhận rủi ro:
Acceptable risk level
 - Thấp/ *Low*
 - Trung bình/ *Medium*
 - Cao/ *High*

- Tên công ty đại chúng mà Khách Hàng là người nội bộ hoặc người có liên quan của người nội bộ
Name of public company in which the Client holds internal person or related person of internal person

Chức vụ:
Title

- Tên công ty đại chúng mà Khách Hàng là cổ đông lớn/thuộc nhóm người có liên quan là cổ đông lớn:
Name of public company in which the Client is major shareholder/relevant persons is major shareholder

Tỷ lệ sở hữu:
Percentage of ownership

- Tên công ty đại chúng mà Khách hàng là cổ đông sáng lập trong thời gian bị hạn chế chuyển nhượng
Name of public company in which the Client is founder shareholder in transfer restriction

- Hiểu biết và kinh nghiệm về đầu tư/ *Investment knowledge*

Có Không
Yes No

- Đây có phải là tài khoản ủy thác quản lý Có Không
Is this an entrusted account? Yes No

Họ tên người được ủy thác: Điện thoại:
Name of trustee Tel

- Quan hệ giữa Khách Hàng và nhân viên tư vấn/ *Relationship between the Client and Consultant*

Mới quen Hình thức khác
Just meet Others

- Thông tin về người tư vấn mở tài khoản/ *Information about the account opening consultant*

Họ tên: Số chứng chỉ hành nghề:
Name Certificate No.

THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN

Information relating to securities transaction

Loại chứng khoán giao dịch/ Type of securities

Cổ phiếu:
Stocks

Trái phiếu:
Bonds

Chứng chỉ quỹ:
Fund Certificates

Chứng khoán phái sinh:
Derivatives

Chứng khoán khác:
Others

Phương thức giao dịch/ Method of transaction

Tại quầy:
At counters

Giao dịch điện tử:
E-trading

Phương thức khấu trừ thuế Tax deduction method

THÔNG TIN VỀ NGƯỜI CÓ QUYỀN THỤ HƯỞNG LIÊN QUAN

Information of relevant beneficiary

Họ và tên:
Name

Ngày sinh:
Date of birth

Điện thoại:
Phone No.

CMND/CCCD/HC số:
ID/Passport No

Ngày cấp:
Date of issue

Nơi cấp:
Place of issue

Mối quan hệ với Khách Hàng:
Relationship with the Client

THÔNG TIN VỀ NGƯỜI ỦY QUYỀN GIAO DỊCH

Information about the person who authorizes the transaction

Họ và tên:
Name

Ngày sinh:
Date of birth

Điện thoại:
Phone No.

CMND/CCCD/HC số:
ID/Passport No

Ngày cấp:
Date of issue

Nơi cấp:
Place of issue

Giấy tờ kèm theo:
Documents enclose:

THÔNG TIN TUÂN THỦ FATCA (Đạo luật thuế Hoa Kỳ) DÀNH CHO KHÁCH HÀNG LÀ CÁ NHÂN

Information complies with FATCA (United States Tax Act) for Individual client

(a) Khách hàng là đối tượng chịu thuế thu nhập của Hoa Kỳ (W9)
Clients are subject to US income tax (W9)

(b) Khách hàng không phải là đối tượng chịu thuế thu nhập của Hoa Kỳ nhưng có một trong những dấu hiệu Hoa Kỳ theo quy định của FATCA: (1) Có thẻ xanh Hoa Kỳ; (2) Có nơi sinh tại Hoa Kỳ; (03) Có địa chỉ nhận thư hoặc địa chỉ thường trú, cư trú tại Hoa Kỳ (bao gồm hộp nhận thư ở bưu điện Hoa Kỳ); (4) Có địa chỉ nhận thư hộ hoặc lưu thư tại Hoa Kỳ; (5) Có số điện thoại liên lạc tại Hoa Kỳ; (6) Có lệnh thanh toán định kỳ chuyển khoản vào một tài khoản mở tại Hoa Kỳ; (7) Có ủy quyền hoặc cấp thẩm quyền ký còn hiệu lực cho một đối tượng có địa chỉ tại Hoa Kỳ.

Clients are not subject to US income tax but have one of the US signs under FATCA regulations: (1) Have US green card; (2) Having a birthplace in the US; (03) Having an address to receive mail or permanent address, residing in the US (including a mail box at the US post office); (4) Has a mailing or mailing address in the US; (5) There are contact numbers in the US; (6) There is a periodic payment order to transfer to an open account in the US; (7) An effective authorization or authority for an object with an address in the US.

(c) Khách hàng không phải là các đối tượng nêu trên.
Clients are not the above objects

Bằng cách tích chọn vào các ô thích hợp phía trên và ký xác nhận tại Hợp đồng này, Khách hàng cam kết các thông tin kê khai là chính xác và đầy đủ. Khách hàng cam kết thông báo cho DAS ngay khi có sự thay đổi và các thông tin đã kê khai như trên.

By selecting the appropriate boxes above and signing this Agreement, Client commits that the information declared is accurate and complete. Clients commit to notify DAS as soon as there is a change and the information declared above.

Trong trường hợp Khách hàng tích chọn là (a) hoặc (b), Khách hàng cam kết cung cấp bộ tài liệu FATCA (mẫu đơn W9/W8-Ben và/ hoặc tài liệu khác chứng minh) trong vòng 30 ngày kể từ ngày ký Hợp đồng này. Trường hợp Khách hàng không cung cấp bộ tài liệu FATCA cho DAS thì tài khoản của Khách hàng này được phân loại là "Tài khoản chống đối" theo quy định. Đồng thời, Khách hàng đồng ý cho DAS báo cáo thông tin về các tài khoản của Khách hàng cho Sở thuế vụ Hoa Kỳ (IRS) hoặc cơ quan thuế có thẩm quyền, thực hiện khấu trừ thuế theo yêu cầu (nếu có).

In case the Client chooses (a) or (b), Client commits to provide FATCA (W9 / W8-Ben form and / or other documents) within 30 days of Sign this Contract. In case the Client does not provide a FATCA set of documents for DAS, this Client's account is classified as an "Opposition Account" as prescribed. At the same time, the Client agrees to allow DAS to report the information of Client's accounts to the US Internal Revenue Service (IRS) or the competent tax authority, to make the required tax deduction (if any).

Giấy đề nghị mở tài khoản này sau khi được Khách hàng và Công ty Cổ phần Chứng khoán KB Việt Nam (KBSV) ký xác nhận dưới đây sẽ được coi là một phần của Hợp đồng mở tài khoản Giao dịch Chứng khoán được ký kết hợp lệ.

The application for opening this account after being signed by the Client and KB Securities Vietnam Joint Stock Company (KBSV) below will be considered as part of the signed Securities Trading Account Contract.

Khách hàng cam kết những thông tin được nêu tại Giấy đề nghị mở tài khoản là đúng sự thật. Khách hàng có nghĩa vụ cập nhật các thông tin nêu tại Giấy đề nghị này tối thiểu 06 tháng/ lần hoặc ngay khi phát sinh những thay đổi có liên quan. Trong trường hợp Khách hàng không cập nhật định kỳ, KBSV mặc định được hiểu rằng mọi thông tin được giữ nguyên và Khách hàng sẽ chịu mọi trách nhiệm, rủi ro hoặc thiệt hại có liên quan đến việc thay đổi thông tin mà không thông báo cho KBSV.

Clients commit that the information in the account opening request is true. Client has an obligation to update the information mentioned in this proposal at least every 6 months or as soon as relevant changes arise. If the Client does not update periodically, KBSV will understand defaultly that all information is upheld and Client will take all responsibilities, risks or damage related to changing the information without notice for KBSV.

....., ngày tháng năm 20.....

Date, month, year

Khách Hàng/ For Client

(Ký và ghi rõ họ tên/ Sign and full name)

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM
KB SECURITIES VIETNAM JOINT STOCK COMPANY

Ngày nhận hồ sơ:
Date of receipt

Kiểm tra và xác nhận các giấy tờ kèm theo là chính xác/ Check and confirm the attached documents are correct:

- Bản sao CCCD/CMND/HC của chủ tài khoản, người đại diện/ Copy of ID/ Passport of the account holder; representative;
- Bản sao Giấy chứng nhận ĐKKD/ĐKDN/Giấy phép thành lập/ Copy of Business Registration Certificate/Certificate of Incorporation No.;
- Bản sao Quyết định bổ nhiệm/HĐ thuê Tổng Giám đốc (Giám đốc)/ Copy of Appointment Decision/Contract to hire CEO (Director);
- Giấy ủy quyền (Nếu có)/ Power of attorney (If any);
- Bản sao CCCD/CMND của người được ủy quyền/ Copy of authorized ID/ Passport;
- Giấy tờ khác/ Other documents.

Nhân viên nhận hồ sơ

Teller

(Ký và ghi rõ họ tên/ Sign and full name)

Nhân viên xác thực KH

Client authentication Officer

(Ký và ghi rõ họ tên/ Sign and full name)

Đại diện KBSV

KBSV Representative

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên/ Sign, seal, full name)